

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ VIỆC DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 218, 219, 361, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu chị Trần Thị Kiều L và anh Phạm Quốc B có đơn rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, việc rút yêu cầu của chị L và anh B là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ việc dân sự thụ lý số: 769/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

* Người yêu cầu:

- Chị Trần Thị Kiều L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số nhà 4/3, tổ A, ấp H, xã L, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Phạm Quốc B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số nhà 6/1, tổ C, khu K, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Trần Thị Kiều L và anh Phạm Quốc B đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 005026 ngày 27/10/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành được sung vào công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho chị L và anh B đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên

